



ISSN:
1859-3100

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH
TẠP CHÍ KHOA HỌC

KHOA HỌC GIÁO DỤC
Tập 15, Số 10 (2018): 76-89

Email: tapchikhoahoc@hcmue.edu.vn; Website: http://tckh.hcmue.edu.vn

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION
JOURNAL OF SCIENCE

EDUCATION SCIENCE
Vol. 15, No. 10 (2018): 76-89

DAY HỌC TÍCH HỢP MỘT SỐ NỘI DUNG GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO HỌC SINH LỚP 3

*Nguyễn Minh Giang**

*Khoa Giáo dục Tiểu học – Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
Ngày nhận bài: 02-8-2018; ngày nhận bài sửa: 14-10-2018; ngày duyệt đăng: 25-10-2018*

TÓM TẮT

Nội dung bài báo đề cập việc xây dựng được một số nội dung tích hợp giáo dục giới tính (GDGT) vào các môn Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh (HS) lớp 3 bao gồm: đặc trưng về giới, chăm sóc cơ thể, cách hành xử với người thân, bạn bè và hàng xóm. Phương pháp dạy học tích hợp GDGT được thực hiện thông qua những trò chơi học tập, thảo luận nhóm, phỏng vấn... với sự hỗ trợ của phương tiện dạy học trực quan. HS được tham gia các hoạt động thực hành một số tình huống liên quan để hình thành kỹ năng phòng tránh bị bắt cóc và xâm hại.

Từ khóa: dạy học, giáo dục giới tính, lớp 3, tích hợp, tiểu học.

ABSTRACT

Integrated teaching some contents of sex education for 3rd grade student

Our research has developed a number of issues including gender, body care, behavior with relatives, friends and neighbors which is integrated into natural and social subjects, ethics subjects, Out-of-class-hour educational activities for 3rd graders. The teaching methods are implemented through learning games, group discussions, interviews... with the support of visual teaching facilities to help students acquire natural, easy and exciting sexual knowledge. Students participate in practice activities on a number of scenarios to develop skills which prevent abduction and abuse.

Keywords: teaching, sex education, 3rd grade, intergrate, primary.

1. Mở đầu

Giáo dục giới tính (GDGT) là vấn đề được hầu hết các quốc gia trên thế giới quan tâm. GDGT đã là một phần của chương trình bắt buộc khá toàn diện trong trường học với tất cả học sinh nhiều quốc gia như Thụy Điển từ năm 1955 (Lottes, 2002, tr. 80), ở Pháp từ năm 1973 (Gallard, 1991, tr. 12). Ví dụ ở Hà Lan, GDGT bắt đầu từ khi trẻ em 4 tuổi. Các chương trình GDGT khuyến khích tôn trọng và giúp HS phát triển các kỹ năng để bảo vệ chống cưỡng bức, đe dọa và lạm dụng. Trẻ em 8 tuổi học về hình ảnh tự giới và khuôn mẫu giới. Trẻ em 11 tuổi thảo luận về khuynh hướng tình dục và các biện pháp tránh thai (Weaver, Smith, & Kippax, 2005, tr. 172).

* Email: gthgiang@gmail.com

Ở Việt Nam đã có khá nhiều công trình nghiên cứu về đặc điểm giới tính và tài liệu hướng dẫn về GDGT được phổ biến trong cộng đồng cho mọi lứa tuổi. Theo Khuru Ngọc Minh Thư (2013), thì GDGT và sức khỏe sinh sản là một phần quan trọng của nội dung giáo dục toàn diện và có ý nghĩa rất thiết thực. Do đó chúng ta cần thực hiện nghiêm túc và phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi. Tăng cường GDGT ở nhà trường là điều ai cũng thấy cần thiết, nhưng vẫn còn nhiều tranh cãi về việc dạy nội dung gì, dạy đến mức độ nào, cách thức và phương pháp dạy ra sao cho phù hợp với từng đối tượng HS ở các cấp học khác nhau. Hiện nay, trong chương trình tiểu học kiến thức về GDGT được đưa vào phân môn Khoa học lớp 5 trong chủ đề con người và sức khỏe nhưng mang nặng tính lí thuyết hàn lâm (Bùi Phương Nga (Chủ biên), 2016, tr.6 – 23). Trong khi đó sự tăng tốc rất nhanh về sinh lí và tâm lí của HS tiểu học tại các thành phố lớn kéo theo giai đoạn tiền dậy thì bắt đầu ở giai đoạn lớp 3 (Nguyễn Minh Giang, 2014, tr.9 – 10). Do vậy việc trang bị kiến thức về giới tính là vô cùng cần thiết.

GDGT chỉ thành công khi được xem như là một chủ đề thông thường và thực sự cần thiết trong cuộc sống. Đối với trường tiểu học, GDGT có thể lồng ghép vào các hoạt động ngoại khóa, các tiết sinh hoạt chủ nhiệm, các tiết tự học hoặc các tiết hoạt động trải nghiệm (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017, tr. 7). Tuy nhiên làm thế nào tích hợp GDGT mà không ảnh hưởng đến quan niệm “thuần phong mỹ tục” của người Việt Nam và đồng thời cung cấp kiến thức về giới tính một cách dễ dàng và kịp thời không cần điều chỉnh chương trình của HS chính là lí do chúng tôi tiến hành thực hiện nghiên cứu “Dạy học tích hợp GDGT cho học sinh lớp 3”.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu lí thuyết để tìm kiếm và nghiên cứu tài liệu về cơ sở lí luận, lí thuyết về đặc điểm tâm sinh lí ở HS lớp 3, GDGT cho HS tiểu học nói chung và HS lớp 3 nói riêng ở Việt Nam và các nước trên thế giới. Phương pháp quan sát sử dụng để đánh giá mức độ hứng thú, tính hiệu quả khi sử dụng nội dung và phương pháp đề xuất về GDGT cho HS lớp 3. Phương pháp thử nghiệm một số nội dung tích hợp GDGT đã thiết kế đối với HS lớp 3 để bước đầu đánh giá tính hiệu quả. Phương pháp xử lí thống kê số liệu nghiên cứu sau khi thử nghiệm GDGT cho HS lớp 3.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Tích hợp nội dung GDGT trong chương trình môn học cho HS lớp 3

Trong nghiên cứu, chúng tôi đã đề xuất một số nội dung và phương pháp dạy học tích hợp GDGT để nội dung này trở nên “tuy khó mà dễ” cho HS và giáo viên (GV) tiểu học trong các môn Tự nhiên và Xã hội (Bảng 1), Đạo đức (Bảng 2) và hoạt động ngoài giờ lên lớp (Bảng 3).

Bảng 1. Nội dung GDGT tích hợp trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3

STT	Tên bài học	Nội dung GDGT được tích hợp
<i>Chủ đề: Con người và sức khỏe</i> (Bùi Phương Nga (chủ biên), 2016, tr. 8 – 25)		
1	Bài 3: Vệ sinh hô hấp	HS biết về sự đặc trưng trong hoạt động thở của nam (thở ngực) và nữ (thở ngực – bụng), tạo ra sự khác biệt về cấu tạo cơ thể → Đặc trưng hình dáng cơ thể của bạn nam và nữ.
2	Bài 4: Phòng bệnh đường hô hấp	Những bệnh đường hô hấp thường gặp ở phụ nữ và nam giới (Tích hợp các bệnh đặc trưng nghề nghiệp về nghề nghiệp của cả hai giới). Cách thức bảo vệ, chăm sóc cơ thể bạn nam và nữ luôn khỏe và đẹp.
4	Bài 6: Máu và cơ quan tuần hoàn	Sự đa dạng các nhóm máu của cơ thể người, sự di truyền máu từ các thế hệ đi trước. Nhận thức tích cực về đặc điểm cơ quan của mình và người khác.
5	Bài 8: Vệ sinh cơ quan tuần hoàn	Một số bệnh về cơ quan tuần hoàn thường gặp ở nam giới (tim mạch, đột quy...) và ở phụ nữ (thiếu máu, bệnh thời kỳ mang thai, tăng huyết áp, tim mạch...) Cách thức phòng tránh và chăm sóc cơ thể đặc trưng cho từng giới.
6	Bài 10: Hoạt động bài tiết nước tiểu	Phân biệt điểm khác nhau giữa con trai và con gái ở hệ thống bài tiết nước tiểu. Giới thiệu tên gọi “Bộ phận sinh dục”.
7	Bài 11: Vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu	Biết thế nào là bộ phận “riêng tư”. Cách chăm sóc và bảo vệ bộ phận riêng tư của mình. Giới thiệu một số trường hợp hoặc tình huống cần lưu ý để bảo vệ bộ phận riêng tư. Giữ gìn vệ sinh bộ phận riêng tư.
<i>Chủ đề: Xã hội</i> (Bùi Phương Nga (chủ biên), 2016, tr. 38 – 51)		
8	Bài 19: Các thế hệ trong một gia đình	Các mối quan hệ xung quanh cá nhân. Những điểm tương đồng giữa thế hệ sau và thế hệ trước. Sự lớn lên của bản thân và sự nối tiếp của các thế hệ trong gia đình diễn ra như thế nào?
9	Bài 20: Họ nội, họ ngoại	Các mối quan hệ xung quanh cá nhân. HS biết được thế hệ trước có thể mang thai để tạo ra các thế hệ sau. Em bé được sinh ra từ đâu? (từ tình yêu thương của cha mẹ)
10	Bài 24: Một số hoạt động ở trường	Cách đối xử với các mối quan hệ trong trường. Cách giải quyết một số trường hợp hoặc tình huống có thể gặp ở trường. Những việc nên và không nên làm với các mối quan hệ tại trường.
11	Bài 26: Không chơi các trò chơi nguy hiểm	Các trò chơi của con trai và con gái. Cách cư xử giữa bạn trai và bạn gái. Xử lý một số tình huống gặp phải vào giờ ra chơi.

Bảng 2. Nội dung GDGT tích hợp trong môn Đạo đức lớp 3

STT	Tên bài học	Nội dung GDGT được tích hợp
1	Bài 3: Tự làm lấy việc của mình	HS biết tự làm những việc mình có thể làm, nên nhờ và không nên nhờ những việc làm nào.
2	Bài 4: Quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ, anh chị em	Các hành động thể hiện sự quan tâm hay không quan tâm của mỗi thành viên trong gia đình. Cách xử lý những trường hợp thể hiện sự không quan tâm và có thể gây nguy hiểm đến bản thân.
3	Bài 5: Chia sẻ vui buồn cùng bạn	Nhận ra thế nào là thích. Một số cách thể hiện sự yêu thương bằng các việc làm cụ thể. Tôn trọng sự khác biệt của mỗi bạn.
4	Bài 7: Quan tâm, giúp đỡ hàng xóm láng giềng	Tôn trọng sự khác biệt của những người xung quanh. Các hành động nên và không nên làm với hàng xóm để bảo vệ bản thân.
5	Bài 12: Tôn trọng thư từ, tài sản của người khác	HS biết tôn trọng những thứ thuộc về người khác.

Nguồn: Lưu Thu Thủy (Chủ biên), 2016, tr.10 – 47)

Bảng 3. Nội dung GDGT tích hợp trong Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Thời gian	Chủ đề	Nội dung
Tháng 9	Mái trường thân yêu của em	HS biết được các mối quan hệ xung quanh. Giải quyết các tình huống HS gặp phải trong nhà trường để bảo vệ bản thân.
Tháng 10	Vòng tay bè bạn	HS biết tôn trọng và cư xử đúng đắn, giúp đỡ các bạn trong lớp, trong trường.
Tháng 12	Ngày Quốc tế người khuyết tật (03-12)	HS biết tôn trọng những điểm khác biệt trên cơ thể của người khác.
Tháng 3	Yêu quý mẹ và cô giáo	HS biết vai trò của mẹ trong cuộc sống. Vị trí người phụ nữ và em gái trong gia đình và xã hội.

3.2. Đề xuất một số nội dung dạy học tích hợp GDGT cho HS lớp 3

Từ cơ sở chương trình các môn học của HS lớp 3, chúng tôi đã thiết kế một số nội dung tích hợp GDGT ở Bảng 4.

Bảng 4. Một số nội dung tích hợp nội dung GDGT ở lớp 3

STT	Môn học	Bài học	Nội dung GDGT được tích hợp
1	Tự nhiên và Xã hội	Bài 11: Vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu	Cách chăm sóc và bảo vệ bộ phận riêng tư của mình. Giới thiệu một số trường hợp hoặc tình huống cần lưu ý để bảo vệ bộ phận riêng tư.
2		Bài 19: Các thế hệ trong một gia đình	HS hiểu được vì sao có sự kế thừa của các thế hệ. Vị trí của trẻ trong gia đình. Con được sinh ra từ tình yêu của cha và mẹ.
3		Bài 26: Không chơi các trò chơi nguy hiểm	HS biết được các hoạt động nên và không nên khi ở trường. Biết tôn trọng bạn bè, tránh gây thương tích cho các bạn. Biết xử lý một số tình huống gặp phải trong giờ ra chơi.
4	Đạo đức	Bài 3: Tự làm lấy việc của mình	HS biết những đặc điểm trên cơ thể chứng tỏ trẻ đã lớn. Tôn trọng cơ thể của người khác. Việc gì trẻ nên tự làm và những việc trẻ có thể nhờ người khác.

3.3. Thiết kế và thử nghiệm một số hoạt động tích hợp nội dung GDGT vào bài học

3.3.1. Bài Vệ sinh hệ cơ quan bài tiết nước tiểu (sách Tự nhiên và Xã hội lớp 3)

- *Hoạt động 1. Cách giữ gìn vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu*

Thông qua trò chơi “Truy tìm đáp án” HS có thể tự tìm hiểu những cách giữ gìn vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu, GV triển khai dưới hình thức ô chữ, bao gồm 7 ô chữ tương ứng 7 câu hỏi liên quan đến vấn đề giữ gìn vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu. HS trả lời theo nhóm, chia thành 7 nhóm, mỗi nhóm từ 4 - 5 HS. Sau khi GV đọc xong câu hỏi, các nhóm tiến hành thảo luận tìm ra ô chữ cần tìm, với thời gian tối đa là 1 phút. Đội nào có câu trả lời nhanh và đúng nhất sẽ ghi được 1 điểm. Nếu không có đội nào tìm ra đáp án thì đáp án sẽ được đóng cho đến cuối trò chơi và được GV gợi ý trả lời. Từ khóa của trò chơi là “**SỨC KHỎE**” để nhắc nhở HS muốn làm được nhiều việc cho bản thân mình và cho mọi người thì cần một sức khỏe tốt. Những việc làm giúp cho các em giữ gìn vệ sinh cho hệ cơ quan bài tiết nước tiểu là một phần cần thiết để có một sức khỏe tốt.

- *Hoạt động 2. Đóng vai xử lí tình huống “Con là chính con”*

Hoạt động này giúp HS biết rằng vùng kín, nơi dẫn nước tiểu ra khỏi cơ thể cũng chính là nơi cần được giữ gìn vệ sinh và không ai có quyền đụng chạm vào vùng kín của mỗi cá nhân. Ngoài ra, một số bộ phận trên cơ thể bạn nam và nữ cần được bảo vệ và không cho người khác đụng chạm vào. Từ đó, HS biết cách phòng tránh và xử lí các tình huống có thể gặp phải khi có người cố tình xâm hại đến vùng kín của mình.

- + *Tình huống 1. Nhận biết đâu là vùng kín, vùng “riêng tư”*

GV phát tranh về cơ thể nam và nữ về cho 4 nhóm HS, các nhóm tiến hành thảo luận và gắn dấu chấm than vào các bộ phận nào HS cho là vùng “riêng tư”. Sau 5 phút, đại diện nhóm lên treo tranh và GV gọi một nhóm đứng lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. GV giải đáp những thắc mắc của HS. Một số câu hỏi có thể gặp phải khi HS thảo luận:

+ *Tình huống 2. Đoạn phim về câu chuyện về gia đình của An sống trong một khu chung cư có rất nhiều căn hộ sát cạnh nhau. Bác hàng xóm khá thân thiết và thường xuyên qua nhà An chơi, thỉnh thoảng còn cho kẹo và nói chuyện với An. Dạo gần đây, bác hàng xóm tiếp xúc với bạn An nhiều hơn và thường xuyên gọi bạn ấy lại, ôm ấp, vuốt ve. Lúc đầu thì An cảm thấy bình thường, nhưng càng ngày bác ấy càng gần em và cố tình đụng chạm vào những bộ phận vùng kín của An làm An không thoải mái. Nếu em là An, trong trường hợp này, em phải giải quyết như thế nào?*

- *Hoạt động 3: Thực hành*

HS tập nói “Không” với các hành vi đụng chạm cố ý vào các bộ phận riêng tư trên cơ thể. GV sử dụng sơ đồ cơ thể, khi GV chỉ thước vào bộ phận nào thuộc bộ phận “riêng tư” thì các em hét lên: “Không, không” và đưa mặt giận, còn các bộ phận nào không thuộc bộ phận “riêng tư” thì đưa mặt cười. Thực hành theo tập thể và từng cá nhân riêng biệt.

3.3.2. Bài Các thế hệ trong một gia đình (sách Tự nhiên và Xã hội lớp 3)

- *Hoạt động 1. Nghe kể chuyện “Ngôi nhà của Na”*

Qua câu chuyện, HS có thể nhận thấy bản thân mình đã và sẽ gặp những tình huống giống như nhân vật trong truyện. Từ đó, HS có thể bày tỏ ý kiến của mình nếu mình là

nhân vật trong truyện. Nhân vật trong truyện là hình ảnh để giáo dục HS biết rằng mình đã lớn và sẽ trở thành một thành viên có trách nhiệm trong gia đình. Qua câu chuyện, giúp HS biết được thế nào là các thế hệ trong gia đình, thế hệ sau nối tiếp thế hệ đi trước và trách nhiệm của thế hệ sau phải làm. HS sẽ tham gia trả lời những câu hỏi của GV đưa ra cũng như nêu ra những thắc mắc của trẻ về các thế hệ trong gia đình.

- *Hoạt động 2. Giới thiệu về gia đình em*

Phỏng vấn với chủ đề: “Tự hào gia đình em”. Một HS đóng vai phóng viên, một HS đóng vai nhân vật khách mời. Yêu cầu về chủ đề này là bạn được phỏng vấn sẽ trả lời các câu hỏi của phóng viên về bản thân, có bao nhiêu thế hệ trong gia đình, những người đang chung sống trong gia đình em. Bạn nào giới thiệu lưu loát, có biểu cảm và được sự bình chọn từ nhiều bạn nhất sẽ là người “tỏa sáng nhất”.

3.3.3. Bài Không chơi các trò chơi nguy hiểm (Môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3)

- *Hoạt động 1. Tìm nhà*

Trò chơi “Tìm nhà”: HS chơi theo nhóm, mỗi nhóm từ 6 đến 7 em. GV chuẩn bị sẵn những hình ảnh, bảng tên trò chơi. Nhiệm vụ của mỗi nhóm sẽ lên thứ tự lấy một tấm thẻ và dán vào phần ô “Nên” và “Không nên”. Đội nào có nhiều đáp án nhất sẽ là đội dành chiến thắng. Qua trò chơi này, HS được tìm hiểu thêm những trò chơi mới, bổ ích dành cho bạn gái và bạn trai có thể chơi vào giờ rảnh, biết tránh những trò chơi gây nguy hiểm cho bản thân và các bạn khi chơi.

- *Hoạt động 2. “Em là chuyên gia”*

Đây là phần hoạt động giúp HS xử lý và đóng vai các tình huống giả định khi cô giáo đưa ra hoặc những tình huống các em đã gặp phải mà chưa tìm ra cách giải quyết như thế nào. Trong đó có tình huống gọi bạn là bê đê và khi người lạ dụ dỗ. Các nhóm có thời gian thảo luận tối đa là 2 phút và đại diện đứng lên phát biểu giải pháp mà nhóm đã đưa ra. Trên cơ sở đó HS biết sử dụng ngôn ngữ cho phù hợp khi xung hô với bạn và biết phản ứng khi bị người lạ dụ dỗ.

3.3.4. Bài Tự làm lấy việc của mình (Môn Đạo đức lớp 3)

- *Hoạt động 1. Xử lý tình huống về việc tự làm lấy công việc của mình*

Tình huống nói về các bạn nhỏ nhờ người khác làm những công việc của mình. HS xem tình huống và thảo luận đưa ra cách giải quyết phù hợp. Từ đó, HS tự liên hệ và rút ra cho mình được một bài học về tự làm lấy việc của mình, không nên dựa dẫm vào người khác.

- *Hoạt động 2. Video “Con đã lớn rồi”*

Nội dung của đoạn video nói về những việc làm của một bạn HS bị khuyết tật không có tay. HS được quan sát và miêu tả lại những việc làm bạn nhỏ ấy đã làm. Các công việc đó giúp bạn nhỏ điều gì. Qua đó, HS tự nhận thức được rằng mình đã lớn và mình đã có thể làm được những việc vừa sức của mình. HS cảm nhận được nghị lực phi thường của những bạn nhỏ bị khuyết tật và có thái độ tôn trọng, thân thiện hơn với những trường hợp khó khăn trong cuộc sống.

- *Hoạt động 3. Talk show: “Con đã lớn khôn”*

GV đề cử một HS làm người dẫn chương trình. Người dẫn chương trình sau khi nêu lí do buổi nói chuyện chủ đề “Con đã lớn khôn”, chia lớp ra thành từng nhóm nhỏ từ 2-3 HS. Các nhóm sẽ thảo luận và ghi chép lại các ý kiến trong 10 phút với các nội dung sau: Câu 1: Hãy gọi tôi là. Câu 2: Bạn có thể biết về gia đình tôi. Câu 3: Tôi đã lớn như thế nào? Câu 4: Tôi có thể làm được những gì? Mỗi nhóm lần lượt lên giới thiệu về các thành viên của nhóm mình và nội dung đã thảo luận về chủ đề. Cả lớp và GV theo dõi và nhận xét. Mục đích của việc tổ chức buổi nói chuyện về chủ đề “Con đã lớn khôn” HS tự tin giới thiệu về mình cho mọi người biết, thể hiện mình đã lớn qua những thay đổi của cơ thể, những việc đã làm trong gia đình và xã hội. Qua đó, HS học tập, chia sẻ để rút ra bài học cho bản thân và tự tin hơn vào bản thân mình.

3.3. *Kết quả thử nghiệm*

Nhằm đánh giá hiệu quả những nội dung GDGT đề xuất, nghiên cứu đã tiến hành dạy thử nghiệm cho HS lớp 3 tại bốn trường tiểu học ở Thành phố Hồ Chí Minh và 1 trường tiểu học ở Bình Dương. Mỗi trường nghiên cứu đã chọn thử nghiệm 2 lớp khác nhau (Bảng 5). Mỗi HS được phát phiếu khảo sát kết quả bằng hình thức đánh dấu chéo vào ô thích hợp hoặc điền vào chỗ trống (nếu có) trong phiếu khảo sát (Phụ lục 1, 2, 3, 4) sau khi tham gia tiết học. Trong quá trình dạy thử nghiệm tại các lớp, nghiên cứu cũng tiến hành mời một số GV lớp 3 của các trường dự giờ và xin ý kiến nhận xét (Phụ lục 5).

Bảng 5. Danh sách các trường thử nghiệm

STT	Tỉnh/Thành phố, Quận/Huyện/Thị xã	Trường Tiểu học	Số HS
1	Thành phố Hồ Chí Minh, Quận 1	Hòa Bình	60
2	Thành phố Hồ Chí Minh, Quận 7	Lương Thế Vinh	87
3	Thành phố Hồ Chí Minh, quận Gò Vấp	Kim Đồng	70
4	Thành phố Hồ Chí Minh, huyện Hóc Môn	Trần Văn Mười	73
5	Tỉnh Bình Dương, Dĩ An	Dĩ An C	97
Tổng số			387

3.4. *Kết quả thử nghiệm qua khảo sát học sinh*

3.4.1. *Bài “Vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu” – Môn Tự nhiên và Xã hội*

Đối với bài “Vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu”, có 380/387 HS cảm thấy thích thú với tiết học này. Trong đó, các hoạt động các em thích nhất là hoạt động “Truy tìm đáp án” và hoạt động xem phim tình huống “Con là chính con”. HS đưa ra ý kiến rất thú vị về các hoạt động như: “Em thích nhất hoạt động giải ô chữ vì em có thể biết thêm các cách để giữ gìn vệ sinh cho cơ thể giúp cho em mạnh khỏe hơn”; “Em biết phải bảo vệ cơ thể của em và phải báo cho cha mẹ nếu gặp điều gì bất thường trên cơ thể”; “Em thích hoạt động xem phim vì nó hay và giúp em biết phải làm gì nếu có người đụng chạm vào cơ

thể em"... Một số HS khác cũng bày tỏ sự thích thú cho các hoạt động nhỏ như dán dấu than vào vùng riêng tư, sử dụng gương mặt cười và mặt méo khi có người cố ý đụng chạm vào những vùng riêng tư của bản thân. Tiến hành khảo sát để đánh giá mức độ tiếp thu kiến thức của HS. Kết quả cho thấy có 333/387 HS đều biết cách giữ gìn vệ sinh cơ thể, hiểu được như thế nào là vùng riêng tư và cách xử lý tình huống khi có người khác đụng chạm vào cơ thể em.

3.4.2. Bài "Không chơi các trò chơi nguy hiểm" - Môn Tự nhiên và Xã hội

Kết quả khảo sát về sự thích thú dành cho bài "Không chơi các trò chơi nguy hiểm" có 100% HS cảm thấy thích thú. Trong đó, có 325 HS cho rằng trò chơi "Tìm nhà" khiến em cảm thấy thích thú, số HS còn lại thích hoạt động "Em là chuyên gia". HS bày tỏ sự thích thú về các hoạt động như: "Em được tham gia một tiết học vừa chơi vừa học rất vui và thoải mái", "Em có thể tự giải quyết một số tình huống vào giờ ra chơi"; "Em thích vì đội của em là đội chiến thắng"... Kết quả khảo sát hiệu quả của nội dung đã thiết kế cho thấy 351 HS biết cách xử lý khi gặp nguy hiểm vào giờ ra chơi, quyền bình đẳng của nam và nữ khi chơi các trò chơi và phản ứng khi gặp người lạ.

3.4.3. Bài "Các thế hệ trong một gia đình" – Môn Tự nhiên và Xã hội

Khi khảo sát về sự thích thú của HS với bài "Các thế hệ trong một gia đình" thì có 297/387 HS cảm thấy thích thú các hoạt động đã được tổ chức. Những hoạt động HS cảm thấy thích nhất là hoạt động phỏng vấn "Tự hào gia đình em" và kể chuyện. Một số ý kiến khiến HS cảm thấy thích thú với bài học trên như: "Hoạt động giúp em được tự giới thiệu về bản thân mình và gia đình của mình"; "Em có thể biết được là vì sao mẹ sinh em bé và yêu em của mình hơn"; Em có thể kể cho cô và các bạn biết những việc em làm được để phụ ông bà, cha mẹ"... Hầu hết HS biết "Em bé được sinh ra từ đâu?". Trong số đa số HS được khảo sát (264/387 HS) thể hiện rõ bổn phận làm anh, làm chị của mình và trách nhiệm của mình đối với ông ba, cha mẹ...

3.4.4. Bài "Tự làm lấy việc của mình" – Môn Đạo đức

Bài "Tự làm lấy việc của mình" trong môn Đạo đức có 298 HS bày tỏ cảm xúc thích thú đối với tiết học. Hoạt động nhận được nhiều sự yêu thích nhất của HS là "Xử lý tình huống" và hoạt động xem phim "Con đã lớn rồi". HS bày tỏ nhận xét về hoạt động như: "Em có thể giải quyết được những tình huống tương tự trong cuộc sống hàng ngày"; "Qua tình huống chứng tỏ mình đã lớn, có thể tự làm lấy các việc của mình"... Hoạt động "Talk show: Con đã lớn khôn" cũng nhận được sự thích thú của 248 HS và HS chia sẻ: "Con được lên giới thiệu về mình và kể cho các bạn nghe về những công việc mình đã làm được nên con rất thích".

3.5. *Kết quả thử nghiệm qua khảo sát giáo viên*

Sau khi thực nghiệm, chúng tôi nhận được sự đồng tình của GV dự giờ về những nội dung GDGT được tích hợp ở các bài học như: “GV đã cung cấp cho HS những kiến thức xoay quanh đến vùng kín của cơ thể, dạy cho các con biết cách ứng xử phù hợp với những tác động bên ngoài” và “Nội dung này rất phù hợp vì HS ở giai đoạn này cần được giáo dục về những kiến thức về các bộ phận trên cơ thể mình” là nhận xét của GV về nội dung GDGT của bài “Vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu”. Ở phần nội dung của bài “Các thể hệ trong một gia đình” và bài “Không chơi các trò chơi nguy hiểm”, giáo viên hoàn toàn hài lòng với nội dung và phương pháp đã thực nghiệm. Các nội dung này phù hợp với lứa tuổi của HS lớp 3 vì nhẹ nhàng, gần gũi, liên hệ với cuộc sống thường ngày của các em. Nhận xét của GV là “Nội dung GDGT bám sát vào nội dung bài học” đối với bài học “Tự làm lấy việc của mình”. Khi được hỏi về mức độ hiệu quả sử dụng phương pháp và phương tiện dạy học nội dung GDGT, chúng tôi nhận được phản hồi rất tốt về phía GV. GV cho rằng “HS rất thích thú và háng hái trong tiết học nhờ việc phối hợp phương pháp và phương tiện dạy học hợp lí”. Đồng thời, việc sử dụng bài giảng điện tử có kèm theo hình ảnh, đoạn phim và các nhân vật hoạt hình đã tạo sự tập trung cho HS. Các phương pháp như kể chuyện, hoạt động nhóm, trò chơi theo nhóm, trò chơi cá nhân... đã giúp cho việc ghi nhớ, khắc sâu kiến thức tích cực cho HS. Đặc biệt HS được thực hành một số kĩ năng cần thiết để bảo vệ cơ thể và cách ứng xử văn minh với bạn bè, người thân.

3.6. *Nhận xét chung về kết quả thử nghiệm*

Sau khi thử nghiệm các nội dung thiết kế để tích hợp GDGT vào trong các bài học của HS lớp 3 ở bốn trường tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh và một trường tiểu học ở Bình Dương cho thấy: Hầu hết HS rất thích thú, tích cực hoạt động và đưa ra những nhận xét thú vị với các nội dung bài học. Các tiết học trở nên sinh động, sôi nổi và rất tự nhiên. Kết quả này cho thấy các nội dung dạy học tích hợp GDGT đã lựa chọn bao gồm đặc trưng về giới, chăm sóc cơ thể, cách hành xử với người thân, bạn bè và hàng xóm một cách nhẹ nhàng và gần gũi. Các hoạt động thực hành để hình thành và phát triển kĩ năng phòng tránh bị bắt cóc, xâm hại rất cần thiết với mỗi HS. Các nội dung đã thử nghiệm ở tất cả các trường tiểu học nhận được kết quả tương đương nhau cho thấy mức độ tích hợp này rất phù hợp với nội dung bài học, làm tăng hiệu quả dạy học mà không ảnh hưởng đến thời gian học tập môn học. Hầu hết nội dung GDGT chúng tôi thiết kế đều hướng tới việc hình thành kĩ năng vận dụng các tri thức vào đời sống thực tiễn của HS.

Để có kết quả thử nghiệm trên khi dạy học các nội dung GDGT thì việc lựa chọn các phương pháp dạy học cho HS vừa chơi vừa học, tham gia hoạt động nhóm, hoạt động tập thể kết hợp sử dụng phương tiện dạy học trực quan đã tạo được môi trường học tập tự nhiên các nội dung khoa học về GDGT. Trong nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng nhiều hình ảnh đẹp, thiết kế những đoạn phim hỗ trợ vui nhộn, hài hước minh họa cho hoạt động

dạy học, đã giúp HS cảm thấy hứng thú, kéo HS chủ động tham gia bài học. Bên cạnh đó chúng tôi cũng áp dụng một số phương pháp dạy học tích cực như kể chuyện, trò chơi học tập, phỏng vấn, thảo luận nhóm hay phát biểu trước lớp giúp HS tham gia vào bài học một cách tự nhiên, tích cực. HS được tạo nhiều cơ hội thể hiện quan điểm cá nhân và tự tin trình bày quan điểm của mình với mọi người.

4. Kết luận và kiến nghị

Kết quả nghiên cứu đã xây dựng được một số nội dung và phương pháp dạy học tích hợp GDGT vào các môn Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và sử dụng phương tiện dạy học hoàn toàn phù hợp với HS lớp 3. Phương pháp dạy học GDGT được thực hiện thông qua những trò chơi học tập, thảo luận nhóm, phỏng vấn... giúp HS tiếp thu kiến thức giới tính một cách tự nhiên, dễ dàng và hứng thú.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bùi Phương Nga (Chủ biên), Lê Thu Dinh, Đoàn Thị My và Nguyễn Tuyết Nga. (2016). *Tự nhiên và Xã hội 3*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Bùi Phương Nga (Chủ biên) và Lương Việt Thái. (2016). *Khoa học 5*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Khuru Ngọc Minh Thu. (2013). *Xây dựng chủ đề giáo dục giới tính cho HS lớp 2,3 ở các trường tiểu học Thành phố Hồ Chí Minh*. Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, TPHCM.
- Lưu Thu Thủy. (2016). *Vở bài tập Đạo đức 3*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Minh Giang. (2014). *Sinh lý học trẻ em lứa tuổi tiểu học*. NXB Giáo dục.
- Gallard, C. (1991). Sex education in France. *Plan. Parent. Eur. Plan. Fam. En Eur.* 20, 11–12.
- Lottes, I. L. (2002). Sexual health policies in other industrialized countries: are there lessons for the United States? *J. Sex Res.* 39, 79–83.
- Weaver, H., Smith, G., & Kippax, S. (2005). School-Based Sex Education Policies and Indicators of Sexual Health among Young People: A Comparison of the Netherlands, France, Australia and the United States. *Sex Educ. Sex. Soc. Learn.* 5, 171–188.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2017). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
- Khai thác từ <https://se.ctu.edu.vn/images/upload/vanban/CTGDPT-tong-the.pdf>

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1. Phiếu khảo sát cho nội dung bài “Vệ sinh cơ quan bài tiết nước tiểu”

Sau khi tham gia tiết học này, con hãy trả lời các câu hỏi dưới đây nhé!

Câu 1. Con có thích tiết học này không?

Thích Không thích

Hãy cho cô biết vì sao con chọn đáp án trên nhé!

.....

Câu 2. Con thích nhất hoạt động nào trong tiết học này?

.....
 Hãy nói cho cô biết vì sao con thích hoạt động này nhé!

Câu 3. Con không thích hoạt động nào trong tiết học này?

.....
 Hãy kể cho cô biết vì sao con lại không thích hoạt động này nhé.

Câu 4. Một vài câu hỏi trắc nghiệm về bài học vừa rồi nhé!

4.1. Để cơ thể luôn khỏe mạnh, chúng ta cần:

- A. Giữ gìn vệ sinh đúng cách B. Ăn uống đủ chất; tập luyện thể dục
 C. Khi có dấu hiệu bất thường trên cơ thể cần báo với người lớn hoặc bác sĩ
 D. Tất cả đáp án trên đều đúng

4.2. Vùng kín là gì?

- A. Là vùng bình thường trên cơ thể, không cần quan tâm.
 B. Là vùng riêng tư của mỗi cá nhân, không ai có quyền đụng vào khi chưa có sự cho phép.
 C. Cả A, B đều đúng. D. Cả A, B đều sai.

4.3. Khi có người lạ đụng vào cơ thể của con, con cần làm gì?

- A. Không đồng ý. B. La lớn “ Không”
 C. Chạy nhanh đến nơi có người đáng tin cậy để được bảo vệ.
 D. Cả A, B, C đều đúng.

4.4. Ai là người có thể được chạm vào cơ thể con? (có thể chọn nhiều đáp án)

- Ba, mẹ, ông, bà, anh chị em ruột, bác sĩ Bạn bè trên lớp
 Bác hàng xóm, bạn của ba mẹ, người lạ,... Tất cả mọi người

4.3. Theo em, khi gặp điều gì bất thường ảnh hưởng đến sức khỏe có nên báo với ba mẹ hay không?

- Có Không

PHỤ LỤC 2. Phiếu khảo sát cho nội dung bài “Các thể hệ trong một gia đình”

Sau khi tham gia tiết học này, con hãy cho cô biết một vài câu hỏi dưới đây nhé!

Câu 1. Con có thích tiết học này không?

- Thích Không thích

Hãy cho cô biết vì sao con chọn đáp án trên nhé!

Câu 2. Con thích nhất hoạt động nào trong tiết học này?

.....
 Hãy nói cho cô biết vì sao con thích hoạt động này nhé!

Câu 3. Con không thích hoạt động nào trong tiết học này?

.....
 Hãy kể cho cô biết vì sao con lại không thích hoạt động này nhé.

PHỤ LỤC 5. Phiếu khảo sát GV sau khi dự giờ tiết thực nghiệm

Phiếu dành cho giáo viên

Môn:**Bài:**

Nhận xét, đóng góp sau khi tham gia tiết học tích hợp nội dung GDGT của chúng tôi.

Câu 1. Nội dung này cung cấp cho HS những kiến thức gì về giáo dục giới tính?.....
.....**Câu 2.** Nội dung GDGT này có phù hợp với HS lớp 3 hay không? Vì sao?.....
.....**Câu 3.** Phương pháp và phương tiện có đạt hiệu quả truyền đạt nội dung GDGT hay không?.....
.....**Câu 4.** Nhận xét chung về nội dung và phương pháp dạy nội dung GDGT trong tiết học tích hợp?**Ưu điểm**.....
.....**Hạn chế**.....
.....**Câu 5.** Đóng góp ý kiến về việc tích hợp nội dung GDGT vào bài học này?.....
.....